

Số: 82 /KSBT-XN-CDHA-TDCN

CITY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VINH LONG

ĐẾN Số: 264/CV

Ngày: 19/11/24

Chuyển: TĐ QLCL

Lưu hồ sơ số: 19/11/24

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0807.24



Địa chỉ : ấp Mỹ Lợi, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Vương Ngọc Hải

Địa điểm lấy mẫu : tại chi nhánh cấp nước

Ngày lấy mẫu : 06/11/2024

Tên mẫu : Nước sạch S316

Lượng mẫu : 1đv x 2lit, 1đv x 500ml (1 LH, 1 VS)

Ngày nhận mẫu : 06/11/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu nước đã qua xử lý, cung cấp cho khách hàng sử dụng . Mẫu nước đựng trong chai thủy tinh 500 ml được hấp tiệt trùng, thùng nhựa 02 lít

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Clo dư (đo tại hiện trường)	HACH (DPD Free Chlorine)	0,7 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	06/11/2024
2	Màu sắc	SMEWW 2023-2120 C	Không phát hiện LOQ = 5 TCU	≤ 15 TCU	06/11/2024
3	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ	06/11/2024
4	pH	TCVN 6492-2011	6,50	6,0 - 8,5	06/11/2024
5	Độ đục	SMEWW 2130 B:2023(*)	Không phát hiện LOQ = 0,9 NTU	≤ 2 NTU	06/11/2024
6	Coliform tổng cộng	TCVN 6187-1:2019(*)	< 1 CFU/100 mL	< 3 CFU/100 mL	06/11/2024
7	E.coli	TCVN 6187-1:2019(*)	< 1 CFU/100 mL	< 1 CFU/100 mL	06/11/2024

Chú thích:

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.
- <1 CFU/100 mL: Được xem như là không phát hiện.
- Tham chiếu Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

KS. Tô Thanh Phương

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 11 năm 2024





ISO/IEC 17025

TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:070611/TP/070611/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 18/11/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh cấp nước Trà Ôn)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 06/11/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 06/11/2024 đến 12/11/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 070611TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 12h15 - 12h25 ngày 06/11/2024 tại Hộ khách hàng Võ Văn Chấm (Địa chỉ: Ấp Giồng Thanh Bạch, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long)

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (iso)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,60 (tại 28,6°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (iso)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (iso)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (iso)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (iso)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,60	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (iso)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



VILAS 086

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



ISO/IEC 17025

TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 060611/TP/060611/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 18/11/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh cấp nước Trà Ôn)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 06/11/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 06/11/2024 đến 12/11/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 060611TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 12h35 - 12h45 ngày 06/11/2024 tại Hộ khách hàng Nguyễn Văn Vũ (Địa chỉ: Ấp Giồng Thanh Bạch, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long)

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,62 (tại 28,4°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,50	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HỒA SINH



VILAS 686



GIÁM ĐỐC
HỒ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.